

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 310/PGDDT ngày 22/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương. Trường THCS Nghĩa Thuận xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2023-2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục đào tạo đồng thời nâng cao trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

2. Yêu cầu:

- Nâng cao nhận thức về vai trò của CNTT và chuyển đổi số trong cuộc sống, trong công việc, làm chuyên biến rõ nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò, vị trí của CNTT và chuyển đổi số đối với việc dạy và học trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới công tác quản lý, trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu công tác đổi mới giáo dục phù hợp với xu thế phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin hiện nay.

- Triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sâu rộng từ CBQL đến giáo viên và học sinh, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập. Sử dụng CNTT và chuyển đổi số hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, khai thác và sử dụng có hiệu quả cá phần mềm dạy học...

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia; Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 01/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tư Nghĩa; Công văn số 317/SGDDT-GDTrH ngày 24/11/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Nghĩa về việc hướng dẫn số hóa và quản lý hồ sơ điện tử, hồ sơ chuyên môn từ năm học 2022-2023; Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu

lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học

3. Hoàn thiện khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục tỉnh Quảng Ngãi về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông và các ứng dụng CNTT trong quản lý ngành theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Triển khai ứng dụng trong toàn ngành: Hệ thống quản lý văn bản giữa nhà trường với Phòng GD&ĐT; Sở GDĐT; UVND huyện; các phòng ban trong huyện, phối hợp xây dựng hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp học bằng hình thức trực tuyến, xây dựng hệ thống thi, ngân hàng đề thi; cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi của ngành, ứng dụng CNTT thiết thực nhằm cải cách hoạt động hành chính tại các đơn vị.

5. Triển khai sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, sử dụng các loại sổ điện tử trong nhà trường phù hợp với quy định quản lý chuyên môn, phù hợp với mỗi cấp học. Nghiên cứu ứng dụng giải pháp giáo dục thông minh để áp dụng tại một số đơn vị có điều kiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

6. Ổn định phát triển hệ thống công nghệ thông tin ngành giáo dục theo hướng dẫn tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ giáo dục có hiệu lực từ 20/11/2020.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục trong điều hành và quản lý giáo dục

- Tiếp tục duy trì sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, sổ điểm điện tử, cập nhật thường xuyên đầy đủ thông tin theo yêu cầu, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Công nghệ thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT, của nhà trường.

- Cập nhật kịp thời, chính xác lịch công tác, báo cáo trên hệ thống SMAS.

- Tiếp tục thực hiện phần mềm quản lý ngành giáo dục (CSDL) theo sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Những cán bộ giáo viên có năng lực thành thạo soạn giáo án trên word được nhà trường cho phép sử dụng giáo án in.

- Quản lý, chỉ đạo việc thực hiện cập nhật giáo án, bài giảng, các thông tin thuộc lĩnh vực quy chế chuyên môn đối với GV.

- Cập nhật kịp thời các thông tin chỉ đạo của cấp trên và của nhà trường đến tận CBGVNV kịp thời đưa tin của nhà trường lên Website của trường.

- Triển khai vận hành, sử dụng phần mềm PCGD, xóa mù chữ.
- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ.

2. Thực hiện chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên:

a) Lựa chọn và triển khai sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Sở, Bộ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Từng bước đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính (có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

d) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

đ) Rà soát, đề xuất đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

- a) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công

nhận văn bằng, chứng chỉ.

b) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường. Sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học, xây dựng bài giảng e-learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT.

5. Tiếp tục dạy tin học trong nhà trường:

Nhà trường tổ chức dạy bộ môn tin học cho học sinh trong nhà trường từ khối 6 đến khối lớp 9. Trong đó khối 6; 7; 8 dạy bắt buộc theo GTGDPT 2018.

6. Công tác bồi dưỡng giáo viên: Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên toàn chương trình giáo dục phổ thông 2018 qua hệ thống LMS; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, sử dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa của giáo viên.

IV. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

- 100% giáo viên ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giảng dạy: Thi GVĐG cấp trường, huyện, dạy thao giảng, sinh hoạt chuyên đề tổ chuyên môn.

- 100% CBGVNV biết khai thác mạng Internet, sinh hoạt trường học kết nối, sử dụng hòm thư điện tử, cổng thông tin, website của Phòng GD&ĐT, của nhà trường.

- 100% GBGVNV đăng ký sử dụng nền tảng dịch vụ công và định danh điện tử.

- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống Edoc.

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 01 bài giảng E-Learning trong năm học.

- Giáo viên biết hướng dẫn học sinh sinh hoạt trường học kết nối, tham gia các hội thi trực tuyến; đăng ký và sử dụng nền tảng dịch vụ công và định danh điện tử;...

- Sử dụng đồng bộ các phần mềm quản lý: quản lý tài chính, nhân sự, thư viện, thiết bị; ...

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ CNTT (sửa chữa, bổ sung mua máy tính cho phòng tin học, VP, tổ chuyên môn...)

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội

ngiht, hợp chuyên môn để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, dạy và học trong nhà trường. Phối hợp với công đoàn và các đoàn thể trong nhà trường phát động phong trào ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

Tuyên truyền cho học sinh nhận thức được từ mặt trái của trò chơi điện tử, mạng xã hội. Hướng các em vào việc truy cập Internet là để phục vụ cho việc học tập, nâng cao kiến thức, hiểu biết cho bản thân.

2. Duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

3. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong nhà trường:

- Thành lập nhóm Cán bộ, Giáo viên cốt cán về CNTT. Phân công phụ trách phụ trách việc khai thác sử dụng các trang thông tin. Hướng dẫn giáo viên, phụ huynh khai thác thông tin từ trang thông tin điện tử của nhà trường. Xây dựng trang thông tin điện tử trở thành một kênh thông tin quan trọng nhằm thực hiện "3 công khai"

- Bồi dưỡng CNTT cho giáo viên còn hạn chế về sử dụng CNTT trong dạy học.

4. Cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa.

5. Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy CNTT của nhà trường phát triển trong các năm học tới.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin; chuyển đổi số năm học 2023-2024 và triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng thực hiện.

Nhà trường kiểm tra, đánh giá, trình độ hiểu biết, khai thác và ứng dụng về CNTT đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong năm học 2023-2024.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024 của trường THCS Nghĩa Thuận. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiên cứu và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trương Công Hải